

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 49 /2014/QĐ-UBND

Bến Tre, ngày 16 tháng 7 năm 2014

QUYẾT ĐỊNH

Về việc sửa đổi Quyết định số 40/2013/QĐ-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Bảng giá nhà, vật kiến trúc xây dựng mới trên địa bàn tỉnh Bến Tre

CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: Ngày: 28/7

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân ngày 03 tháng 12 năm 2004;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Đất đai;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 2378/TTr- STC ngày 02 tháng 7 năm 2014,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi các khoản 6, 7, 8, 10, 11, 12 mục VII của Bảng giá nhà, vật kiến trúc xây dựng mới ban hành kèm theo Quyết định số 40/2013/QĐ-UBND, cụ thể như sau:

VII	Nhà gỗ tạp: Cột gỗ, thép hoặc bê tông đúc sẵn; vách gỗ, xây gạch, tôn, ván ép; không trần.	m ² XD	Đơn giá (1.000 đồng)
6	Nền lát gạch bông, mái tôn giả ngói	m ² XD	670
7	Nền lát gạch bông, mái tôn tráng kẽm	m ² XD	620
8	Nền lát gạch bông, mái fbrôximăng	m ² XD	570
10	Nền lát xi măng, gạch tàu, mái tôn giả ngói	m ² XD	620
11	Nền lát xi măng, gạch tàu, mái tôn tráng kẽm	m ² XD	570
12	Nền lát xi măng, gạch tàu, mái fbrôximăng	m ² XD	520

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 (mười) ngày kể từ ngày ban hành. Đối với các phương án áp giá nhà gỗ tạp theo Quyết định số 40/2013/QĐ-

UBND đã được cấp thẩm quyền phê duyệt trước ngày Quyết định này có hiệu lực thì thực hiện theo phương án đã được phê duyệt.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố và các tổ chức, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Website Chính phủ;
- Vụ pháp chế - Bộ Xây dựng;
- Vụ pháp chế - Bộ Tài chính;
- Cục Kiểm tra VBQPPL - BTP (kiểm tra);
- TT TU, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn DBQH tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- MTTQ và các đoàn thể tỉnh;
- Sở Tư pháp (tự kiểm tra);
- Website tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Báo Đồng khởi;
- Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Chánh, các Phó CVP;
- Phòng Tiếp dân (để niêm yết);
- Phòng N/c: TCDT, TTTH, TH;
- Lưu: VT, STC.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Cao Văn Trọng